

Bản án số: **29/2023/HS-PT**

Ngày: 13-3-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Tấn Hoàng**

*Các thẩm phán:* Ông **Phạm Tôn**

Bà **Trần Thị Kim Liên**

*- Thư ký phiên tòa:* Ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông **Lê Quang Hiệp**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 13 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/TLPT-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo: **Đặng Dương C** về tội: “*Giết người*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2022/HS-ST ngày 08/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Đặng Dương C** (C1), sinh năm 1996 tại Đà Nẵng. Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; con ông Đặng Văn T và bà Dương Thị B; chưa có vợ, con, tiền sự: không; tiền án: 04 tiền án.

- Ngày 18/9/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 theo Bản án số: 188/2014/HS-PT.

- Ngày 27/11/2015, bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999 theo Bản án số: 119/2015/HS-ST.

- Ngày 25/3/2016, bị Tòa án nhân dân quận N, thành phố Đà Nẵng xử phạt 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 theo Bản án số: 07/2016/HS-PT. Tổng hợp Bản án số: 119/2015/HS-

ST ngày 27/11/2015 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng, buộc bị cáo chấp hành chung cho cả hai bản án là: 48 tháng tù.

- Ngày 23/6/2016, bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng xử phạt 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 theo Bản án số: 54/2016/HS-ST. Ra trại ngày 05/9/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/01/2022 và hiện đang bị tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Dương C:* Ông Trần Văn H, Luật sư Văn phòng luật sư T thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- *Người bị hại:* Ông Trần Quốc M (Đ) sinh năm 1976; nơi cư trú: thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

*Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào chiều ngày 08/12/2021, Đặng Dương C, Đặng Dương C1, Trần Thị Lan C và N (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tham gia đánh bài tại một quán cà phê, địa chỉ: quận H, thành phố Đà Nẵng.

Trong quá trình đánh bài, giữa C và C xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau nhưng không gây ra thương tích, được những người xung quanh can ngăn thì cả hai dừng lại và ra về.

Về nhà, C kể lại sự việc bị C đánh cho gia đình biết, sau đó C cùng chú ruột là Trần Quốc M, mẹ ruột là Đặng Thị P, cha ruột là Trần Quốc T và Lê Trần Tổ N đến quận H tìm gặp C để giải quyết mâu thuẫn.

Một lúc sau, C cùng Phạm Thành C điều khiển xe máy về nhà thì gặp nhóm người của C. Lúc này, giữa C và C xảy ra cãi vã. Quá trình lời qua tiếng lại, ông M dùng tay kẹp cổ và đánh 02 cái vào mặt Đặng Dương C, còn ông T cũng dùng tay đánh vào mặt Phạm Thành C.

Sau khi bị đánh thì Đặng Dương C và Phạm Thành C vùng bỏ chạy. Tiếp đó, Vĩnh T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và Đặng Dương C1 điều khiển xe máy đến, cùng Đặng Dương C, Phạm Thành C đi về hướng ông T và ông M với ý định đánh lại thì bị ông T và ông M phát hiện và nhặt 02 cây gỗ, mỗi cây dài khoảng 01 mét ở gốc cây trụ điện gần đó đuổi đánh lại nhóm của C.

Lúc này, Đặng Dương C chạy vào nhà lấy 01 cây dao dài khoảng 50cm có sẵn từ trước, chạy ra dùng tay phải chém 01 nhát hướng từ dưới lên trúng vào cây gỗ ông M đang cầm làm cây rơi ra. C chém tiếp 01 nhát hướng từ trên xuống, từ phải qua trái trúng vào vùng đỉnh đầu của ông M và chém tiếp 01 nhát hướng từ trên xuống thì ông M đưa tay trái lên đỡ thì nhát chém trúng vào vùng cẳng tay trái của ông M gây thương tích.

Tang vật 01 cây dao dài khoảng 50cm (cán dài 10cm, lưỡi dao dài khoảng 40cm, bằng kim loại) mà Đặng Dương C sử dụng chém ông M không thu giữ được (do sau khi gây án, C đã mang cây dao vứt xuống sông ở cầu Trần Thị Lý, thành phố Đà Nẵng).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1544/C09C-DD3 ngày 28/12/2021 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận đối với thương tích ông Trần Quốc M như sau: Khuyết sọ vùng đỉnh, đường kính bản ngoài 2,6cm, bản trong 0,6cm; Gãy đầu xương quay trái, còn phương tiện kết xương; Mổm cụt đốt 2 ngón III bàn chân trái; Gãy đốt 3 ngón III bàn chân trái, tổn thương đứt mất đoạn dài động mạnh quay trái, đã thắt hoàn toàn, không ảnh hưởng huyết động; Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Trần Quốc M tại thời điểm giám định là: 34%; Các tổn thương do vật sắc gây nên.

Tại C văn số: 103/CV-C09 (Đ3) ngày 12/5/2022 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với tổn thương bàn chân trái: Vết thương mặt trước ngoài đốt 3 ngón III; Vết thương mặt trong đốt 3 ngón IV: 01%; Mổm cụt đốt 2 ngón II: 03%; Gãy đốt 3 ngón III: 01%;

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể theo Thông tư số: 01/2019TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bàn chân trái ông M là: 06%;

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể ông M tổn thương vùng đầu và cẳng tay trái (không tính các tổn thương ở bàn chân trái) là: 30%.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2022/HS-ST ngày 08/12/2022, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:*

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Dương C phạm tội “*Giết người*”.

- Về hình phạt: Căn cứ điểm p khoản 1 Điều 123; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Dương C: 11 (mười một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 24/01/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc: Bị cáo Đặng Dương C phải tiếp tục bồi thường cho ông Trần Quốc M số tiền còn lại 73.398.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người có nghĩa vụ thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự. Các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Ngoài ra Bản án còn tuyên quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/12/2022, bị cáo Đặng Dương C làm đơn kháng cáo nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt vì án sơ thẩm xử nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Dương C giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đặng Dương C: Thống nhất với tội danh và điều luật mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết phạm tội chưa đạt để giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, luận cứ bào chữa của luật sư, lời khai của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1]. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo, người bị hại và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an thành phố Đà Nẵng quá trình điều tra, truy tố và xét xử ở cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về tội danh:

Chiều ngày 08/12/2021, tại kiệt 464 Hoàng Diệu, phường Bình Thuận, quận H, thành phố Đà Nẵng, xuất phát từ mâu thuẫn chơi bài và Đặng Dương C đã tát Trần Thị Lan C, ông Trần Quốc M (cha của C) và người nhà tìm đánh Đặng Dương C. Tại đây, ông M và Trần Quốc T đã có hành vi kẹp cổ C và dùng cây gỗ đuổi đánh nhóm của C. Nên C đã lấy 01 con dao (dài 50cm) chém ông M 02 nhát trúng vào đỉnh đầu và cẳng tay trái, gây thương tích cho ông Trần Quốc M tỷ lệ thương tích tỷ lệ 30% (Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1544/C09C-DD3 ngày 28/12/2021 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận đối với thương tích ông Trần Quốc M (BL137-139) và C văn số: 103/CV-C09 ngày 12/5/2022 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng (BL 147). Điều này cũng phù hợp với biên bản hỏi cung bị can BL số 133, 134 có

Luật sư tham gia, bị cáo cũng thừa nhận dùng dao chém nhiều nhát vào đầu người bị hại. Do vậy, khẳng định rằng vết thương trên người bị hại là do chính bị cáo gây ra.

[1.3]. Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Đặng Dương C thừa nhận vết thương trên người bị hại Trần Quốc M là bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi của C sử dụng con dao dài 50cm là hung khí nguy hiểm, chém với lực mạnh hướng từ trên xuống vào đầu của người bị hại. Hành vi của bị cáo là có chủ đích chém vào đầu bị hại, việc bị hại bị thương ở cằm tay cũng là do bị hại dùng tay đưa lên đầu để đỡ.

Thực tế người bị hại đã bị thương tích vào vùng đầu (Khuyết sọ vùng đỉnh, đường kính bản ngoài 2,6cm, bản trong 0,6cm), đây là vùng trọng yếu của cơ thể có khả năng gây cái chết cho người bị hại, việc ông M không chết là do được cứu chữa kịp thời.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo Đặng Dương C phạm tội: “Giết người” theo điểm p khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét tính chất hành vi và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của Đặng Dương C:

Hành vi của Đặng Dương C xuất phát cũng có một phần lỗi của người bị hại trước đó đã kẹp cổ bị cáo, sau đó ông M còn sử dụng cây gỗ để đuổi rượt C nên C mới vào nhà lấy dao để tấn công trở lại. Khi C sử dụng 01 con dao dài 50 cm để chém liên tiếp 3 nhát dao vào vùng đầu của người bị hại thì bị cáo buộc phải biết sẽ gây hậu quả thương tích hoặc chết người nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Do đó, cần phải có hình phạt đủ nghiêm trọng xứng với tính chất và hành vi đối với bị cáo.

Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại cũng có phần lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do người bị hại chưa chết nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 15, khoản 3 Điều 57 và 54 Bộ luật Hình sự xử Đặng Dương C 11 năm tù là dưới khung hình phạt, đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và tương xứng với tính chất hành vi mà bị cáo đã thực hiện, không nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình chứng cứ gì mới, hơn nữa bị cáo lại có nhân thân không tốt, có nhiều tiền án chưa được xóa án tích mà còn phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Đặng Dương C.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Dương C. Đề nghị này phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5]. Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì những lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 của Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Dương C, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2022/HS-ST ngày 08/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng về phần hình phạt đối với bị cáo Đặng Dương C.

1. Căn cứ điểm p khoản 1 Điều 123; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Dương C: 11 (mười một) năm tù** về tội “*Giết người*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/01/2022.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đặng Dương C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT - C an TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSTHAHS - C an TP. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Cục THADS TP. Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CA TP. Đà Nẵng;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Phạm Tấn Hoàng**